

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN AN VIỆT BẾP
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN AN VIỆT BẾP

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: AN VIET BEP CORPORATION JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: AN VIET BEP CORP.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108966550

3. Ngày thành lập: 01/11/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 43, ngõ 262 Hoàng Hoa Thám, Phường Thụy Khuê, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: *1279

Fax:

Email: ceo@anvietbep.vn

Website: anvietbep.vn

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
2.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
3.	Trồng cây lấy quả chứa dầu	0122
4.	Chăn nuôi trâu, bò và sản xuất giống trâu, bò	0141
5.	Chăn nuôi dê, cừu và sản xuất giống dê, cừu, hươu, nai	0144
6.	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn	0145
7.	Chăn nuôi gia cầm	0146
8.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
9.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
10.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
11.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
12.	Xử lý hạt giống để nhân giống	0164
13.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ương giống cây lâm nghiệp	0210
14.	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp	0240
15.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
16.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
17.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
18.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
19.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
20.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu	1079
21.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080
22.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
23.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621

24.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
25.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
26.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
27.	Bán buôn thực phẩm	4632
28.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
29.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp)	4669
30.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
31.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
32.	Bốc xếp hàng hóa	5224
33.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
34.	Cơ sở lưu trú khác	5590
35.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
36.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
37.	Đại lý du lịch	7911
38.	Điều hành tua du lịch	7912
39.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110(Chính)
40.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
41.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh.	8299
42.	Hoạt động trợ giúp xã hội không tập trung đối với người có công, thương bệnh binh, người già và người khuyết tật	8810
43.	Hoạt động trợ giúp xã hội không tập trung khác	8890
44.	Bán buôn tổng hợp	4690
45.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa	4610
46.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
47.	Khai thác gỗ	0220
48.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	0231
49.	Thu nhặt lâm sản khác trừ gỗ	0232
50.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211
51.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810
52.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990

6. Vốn điều lệ: 20.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LÊ VĂN DỰC	Số 15, ngõ 167 Hoàng Hoa Thám, Phường Thụy Khuê, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	200.000	2.000.000.000	10,000	033065000016	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	200.000	2.000.000.000	10,000		
2	PHẠM VĂN KIỂM	thôn Hậu Bồng, Xã Quang Minh, Huyện Gia Lộc, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	200.000	2.000.000.000	10,000	030077001510	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	200.000	2.000.000.000	10,000		

3	LÊ VIỆT HÀ	TDP Giao Quang, Phường Đại Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.020.000	10.200.000.000	51,000	001071007566
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	1.020.000	10.200.000.000	51,000	
4	LÊ THỊ HIỀN	Số 116 G1, Phường Thành Công, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	200.000	2.000.000.000	10,000	025160000304
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	200.000	2.000.000.000	10,000	
5	NGUYỄN XUÂN AN	Thôn Cầu, Xã Tân Sởi, Huyện Yên Thế, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	180.000	1.800.000.000	9,000	122059121
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	180.000	1.800.000.000	9,000	

6	PHẠM DUY MẠNH VÂN	Tổ 6, cụm 2, Phường Tứ Liên, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	200.000	2.000.000.000	10,000	0010760005 27
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	200.000	2.000.000.000	10,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	---	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ VIỆT HÀ

Giới tính: Nam

Chức danh: Chủ tịch hội đồng quản trị

Sinh ngày: 12/08/1971

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001071007566

Ngày cấp: 03/05/2018

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: TDP Giao Quang, Phường Đại Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: TDP Giao Quang, Phường Đại Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

* Họ và tên: PHẠM VĂN KIỂM

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 04/09/1977

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 030077001510

Ngày cấp: 01/07/2016

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Hậu Bông, Xã Quang Minh, Huyện Gia Lộc, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn Hậu Bông, Xã Quang Minh, Huyện Gia Lộc, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội